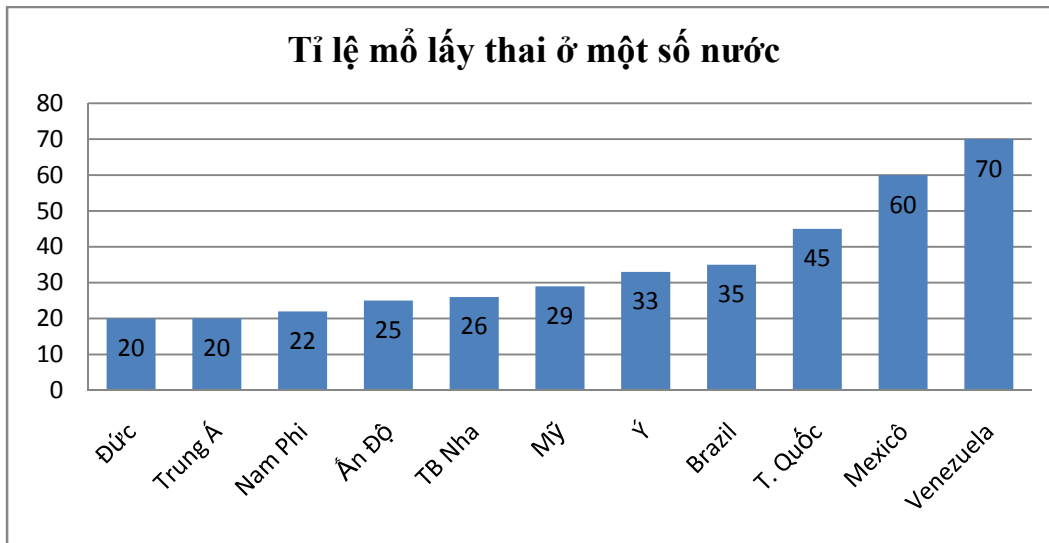


Sanh mổ

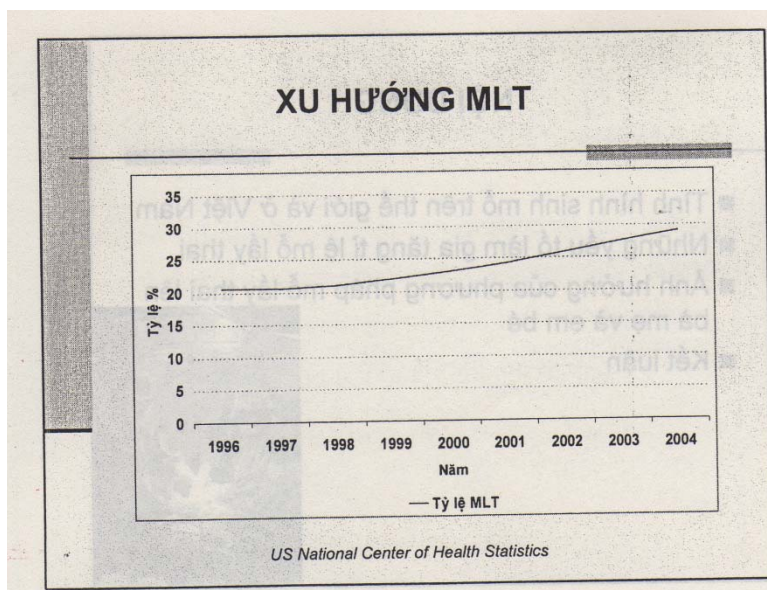
Thực trạng và các yếu tố liên quan

Ts. Bs. Huỳnh Thị Thu Thủy
Phó Giám Đốc Bệnh viện Từ Dũ

TÌNH HÌNH SANH MỔ TRÊN THẾ GIỚI VÀ Ở VIỆT NAM



Xu hướng mổ lấy thai



Khuyến nghị mổ lấy thai theo WHO

Tỷ lệ MLT tối ưu: 10% đến 15%

Không có vùng nào trên thế giới tỷ lệ MLT lớn hơn 10 đến 15%

(Sara et al, Study in family planning, 2007, 38(1))

Tình hình mổ lấy thai ở các BV hiện nay

STT	Tên Bệnh viện	Tỷ lệ MLT	Ghi chú
1	Từ Dũ	48%	Tăng so với 2006
2	Phụ sản Trung Ương	35 – 40%	Tăng so với 2007
3	Hùng Vương	20 - 30 %	Tăng so với 2006
4	Các tỉnh	20 – 35%	Tăng so với 2006

Mổ lấy thai ở một số BV tại Hà Nội

	2002	2003	2004	2005	2006
PSHN	34.3	36.8	40.2	42.7	43.2
Thanh Nhàn	28.6	29.1	28.0	27.4	27.0
Bạch Mai	37.8	34.3	35.3	36.5	36.0
PSTW	39.1	38.2	39.6	39.7	10.9

Số liệu mổ lấy thai tại BV Từ Dũ

	2007		9 tháng 2008	
	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %
Tổng số sanh	47695		36669	
Sanh âm đạo	25116	52.65	19426	52.98
<i>Sanh không can thiệp</i>	22185	88.33	17638	90.79
<i>Sanh khó can thiệp phẫu thuật</i>	2931	21.67	1788	09.21
Sanh mổ	22579	47.35	17243	47.02

Lý do mổ lấy thai

Lý do mổ	11224	/ ts mổ		/ ts mổ
Bất xứng đầu chậu	1476	13.15	1065	9.34
Suy thai cấp	1352	12.05	1324	11.60
Suy thai mãn	839	7.48	736	6.45

Có vết mổ cũ lấy thai	3236	28.83	3970	34.81
Ngôi bất thường	996	8.87	993	8.70
Sa dây rốn	102	1	93	0.80
Vỡ ối sớm, đục sanh thất bại	527	4.69	569	4.98
Thiếu ối, vô ối	708	6.30	644	5.60
Tiền sản giật, sản giật	644	5.73	512	4.48
Nhau bong non	25	0.20	35	0.30
Nhau tiền đạo	375	3.34	290	2.5
Mẹ bệnh nội khoa nặng	108	0.90	210	1.84
Chăm dứt thai kỳ vì bệnh lý mẹ: hội chứng suy giáp, tiểu đường...	106	0.90	217	1.90
Con quý	107	0.9	210	1.80
Thụ tinh ống nghiệm	379	3.53	299	2.60
Mổ theo yêu cầu	244	2.10	332	2.90

NHỮNG YẾU TỐ LÀM GIA TĂNG TỈ LỆ MLT

1. Những tiến bộ của KHKT

- Ngành gây mê hồi sức
- Khánh sinh thể hệ mạnh, có phổ tác dụng rộng.
- Các trang thiết bị hiện đại giúp chuẩn hóa sớm các bệnh lý thai nhi: dây rốn quấn cổ, suy thai mãn, cấp...
- Các phương pháp hỗ trợ sinh sản: TTON, IVM, IVF, Isci....
- Chuyên môn và tay nghề của các Bác sĩ ngày càng nâng cao

2. Tâm lý:

Sản phụ và gia đình:

- Quan niệm MLT tốt hơn sanh ngã âm đạo.
- Sợ đau.
- Sinh ít con.
- Sinh con theo giờ.
- Sợ tổn thương âm đạo do sanh.

Bác sĩ

- Áp lực từ sản phụ & gia đình của họ.
- Theo dõi 1 ca sinh thường lâu hơn.
- Mổ an toàn hơn cho những ca chuyển dạ khó tiên lượng nhiều biến chứng.

ẢNH HƯỞNG CỦA PHƯƠNG PHÁP MỔ LẤY THAI

Mổ lấy thai – sức khỏe bà mẹ

- MLT tăng lên nhưng không làm giảm tỷ lệ tử vong trẻ em trong 20 năm vừa qua.
- Hoa Kỳ, 1987 khoảng 475000 MLT không cần thiết gây 25 -100 tử vong mẹ có thể tránh được và 25000 nhiễm khuẩn nặng cho mẹ.

Shearer, Soc Sci Med 1993; 37:1223-31

Mổ lấy thai và tử vong mẹ

- Tử vong mẹ vì MLT chung: 22/100000
- Tử vong mẹ chỉ vì nguyên nhân MLT: 5,8/100000
- Nguyên nhân: gây mê, nhiễm khuẩn nặng, băng huyết, tắc mạch, huyết khối.
- MLT có nguy cơ tử vong mẹ cao gấp 2 đến 10 lần so với đẻ đường dưới.

Mổ lấy thai và tử vong sơ sinh

- Nguy cơ chết sơ sinh của MLT cao gấp 3 lần so với đẻ đường âm đạo.
- Nguy cơ sơ sinh mắc bệnh cao hơn (hô hấp, thần kinh)
- Nghiên cứu 5,7 triệu trẻ sơ sinh ở Hoa Kỳ (1998 – 2001):
 - + tử vong sơ sinh MLT: 1,77/1000
 - + tử vong sơ sinh đẻ đường âm đạo: 0,62/1000

Abouzahr et all, Bulletin of the WHO, 2001, 79

Ảnh hưởng sanh mổ lên bà mẹ

1. Ích lợi:

- Tránh được nguy cơ tổn thương đường sinh dục như: vỡ tử cung, nứt VMC, rách phức tạp âm đạo, tầng sinh môn khi em bé quá to mẹ có khung chậu hẹp, ngôi ngang.
- Bà mẹ không phải đau đớn khi chuyển dạ.
- Bà mẹ tránh được một số nguy cơ khó tiên lượng khi đau bụng, khi sinh & sau khi sinh như: thuyên tắc ối, suy thai cấp bằng huyết sau sanh...

2. Bất lợi cho mẹ:

- Tai biến khi gây mê: hiện tượng trào ngược, không đặt được nội khí quản.
- Tổn thương các cơ quan trong ổ bụng trong khi mổ như: niệu quản, bàng quang, máu tụ, tổn thương ruột.
- Bé sản dịch nếu MLT khi chưa chuyển dạ.
- Nhiễm trùng vết mổ sau sanh, viêm phúc mạc .
- Mất máu khi mổ.
- Dùng kháng sinh ảnh hưởng đến nguồn sữa mẹ.

Ảnh hưởng sanh mổ lên bé

1. Ích lợi:

- Chủ động được giờ sinh bé để bé chuẩn bị bé tốt.
- Giảm tỉ lệ thai chết trong chuyển dạ do biến cố như: sa dây rốn, suy thai cấp..
- Tránh được tỉ lệ sang chấn sản khoa như: xuất huyết não, gãy xương

2. Bất lợi

- MLT sớm, bé sinh ra sớm khi chưa có chuyển dạ.
- Bé có thể bị ngạt nếu thời gian lấy thai lâu.
- Hội chứng chậm hấp thu dịch phổi có thể dẫn đến tử vong.
- Không được bú mẹ sau sanh
- Hệ miễn dịch kém.

KẾT LUẬN

- Các Bs sản khoa phải cân nhắc chặt chẽ khi chỉ định mổ lấy thai và phải có quyết định đúng đắn khi nhận lời mổ sanh theo yêu cầu.
- Cần tăng cường hội chẩn khi chỉ định MLT còn bàn cãi.
- Tỷ lệ MLT tốt nhất 10 -15 - 1985